

Số: 33/2022/QĐST-DS

Bù Đăng, ngày 13 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2022/ TLST - DS ngày 19/3/2021.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-*Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP V

-*Người đại diện theo ủy quyền:* Anh Ngô Liêm S, sinh năm 1989

Địa chỉ: tầng 1, toà nhà A, đường C, P.4, Q.3, T.p H.

-*Bị đơn:* Ông Hoàng Trung K, sinh năm 1947

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1962

Địa chỉ: thôn 4, xã M, huyện B, tỉnh P.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ vay tài sản: Ông Hoàng Trung K và bà Nguyễn Thị N có nghĩa vụ trả cho ngân hàng TMCP V số tiền gốc là 304.292.385 và lãi phát sinh đến ngày 09/10/2022 là 233.391.197đ, tổng cộng là 537.683.582đ cho ngân hàng TMCP V đồng ý trả cả gốc và lãi vào ngày 09/10/2022. Ngân hàng TMCP V có quyền đề nghị xử lý tài sản thế chấp là 01 xe ô tô con, nhãn hiệu SUZUKI, số loại ERTIGA, số khung: MHYKZE81SJJ300406, số máy: K14BT1259448, biển kiểm soát: 93A-106.86, đứng tên bà Nguyễn Thị N theo quy định của pháp luật.

Đến thời hạn trả tiền nếu ông Hoàng Trung K và bà Nguyễn Thị N không trả hoặc trả không đủ thì phải tiếp tục trả lãi quá hạn phát sinh kể từ ngày 10/10/2022,

cho đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất mà các bên đã thoả thuận, trong hợp đồng tín dụng số LN1712260408098/SGN/HĐTD, ký ngày 03/01/2018.

2.2 Về án phí DSST: ông Hoàng Trung K và bà Nguyễn Thị N nhận nộp số tiền án phí DSST là 12.753.671đ. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí là 10.780.000đ theo biên lai thu tiền số 016092 ngày 19/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LƯU THÙY LINH